

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST

Ngày 08 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tiến – Bí Thư thành đoàn thành phố Sông Công.

- Ông Nguyễn Văn Thân – Cán bộ hưu trí (Nguyên giáo viên)

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử (kín) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hải H**, sinh ngày 13/5/2000, tại: thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 4B, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Hạ L và bà: Đỗ Thu H; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt)

****Người bị hại:***

Chị Đinh Thị Như Q, sinh năm 2006; Trú tại: Số nhà 31, đường N, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người đại diện cho người bị hại:* Ông Đinh Văn T, sinh năm 1975; Trú tại: Số nhà 31, đường N, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình (là bố đẻ của chị Q)

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hạ L, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ 4B, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

**Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại Q:* Bà Nguyễn Thị Dung; Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

** Người làm chứng:* Bà Dương Thị B, sinh năm 1957; Trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2021, Nguyễn Hải H có quen với Đinh Thị Như Q (sinh ngày 02/11/2006, trú tại số nhà 31, đường Nguyễn Lương Bằng, phố Phúc Tân, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình) qua mạng xã hội Facebook. H và Q đã nhiều lần nhắn tin với nhau, Q hẹn khi nào lên thành phố Sông Công chơi với bạn của Q là Hoàng Thị Khánh Linh (sinh năm 2005, trú tại xóm Bá Vân 3, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công) sẽ nhờ H đón. Khoảng 11 giờ ngày 01/4/2021, Q đi xe khách từ thành phố Ninh Bình lên thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, Q xuống xe tại khu vực cầu vượt Diêm Thụy (thuộc xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên), rồi gọi điện cho H đến đón. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 20B-11058 đến đón Q tại điểm hẹn rồi điều khiển xe chở Q đi đến nhà nghỉ Sông Quê tại TDP Đồi, phường Bách Quang, thành phố Sông Công. Tại đây, H gặp bà Dương Thị Bình là quản lý nhà nghỉ, hỏi thuê phòng, bà Bình đồng ý và chỉ cho H, Q vào phòng số 12. Khi vào phòng H đi tắm, còn Q nằm xuống phía bên ngoài giường, sau khi H tắm xong thì lên giường và nằm vào phía trong giường, sát phòng vệ sinh. Khoảng 03 phút sau, H vòng tay ôm Q, đưa tay phải luồn vào trong áo và sờ nắn ngực, hông, rồi sờ vào âm đạo của Q. Thấy Q không phản đối, H hiểu là Q đồng ý cho H thực hiện hành vi giao cấu, nên H cởi quần áo của H và Q, rồi lấy bao cao

su để sẵn ở khu vực cửa sổ, đeo vào dương vật đã cương cứng, thực hiện hành vi giao cấu với Q được khoảng 10 phút thì H xuất tinh vào bao cao su. H rút dương vật ra khỏi âm hộ của Q, rồi H và Q đi tắm, trong khi tắm, H bỏ bao cao su vào trong bồn cầu rồi xả nước. Sau khi tắm xong, H đi thanh toán tiền phòng, chở Q đến khu vực đường tròn thành phố Sông Công gặp bạn Q là Linh, rồi đi về, còn Q đến chơi và ở tại nhà Linh. Đến ngày 05/4/2021, ông Đinh Văn Thắng là bố đẻ của Q phát hiện sự việc nên đã trình báo đến cơ quan Công an thành phố Sông Công.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tình dục, thương tích đối với Đinh Thị Như Q. Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 15/TD ngày 08/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Nguyên đối với chị Đinh Thị Như Q, kết luận: Không tìm thấy tinh trùng, xác tinh trùng trên tiêu bản soi tươi; Màng trinh đã rách, vết rách cũ tại vị trí 3h, 9h; hiện tại Đinh Thị Như Q không có thai.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 255/TgT ngày 08/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Nguyên đối với chị Đinh Thị Như Q, kết luận: Hiện tại không có dấu vết của thương tích; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hải H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 67/ CT – VKS ngày 27/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải H về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”; áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 12 đến 15 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại Q nhất trí với phần tội danh mà theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải H theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình Sự về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” là đúng người đúng tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho nạn nhân và xã hội, là hành vi coi thường pháp luật, coi nhẹ danh dự nhân phẩm của người khác. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên một mức án phù hợp để răn đe, phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, bị hại và đại diện cho bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được, có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 01/4/2021, tại nhà nghỉ Sông Quê, thuộc tổ dân phố Đồi, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Hải H là người đã thành niên, có hành vi giao

cầu với cháu Đinh Thị Như Q, tại thời điểm giao cầu Q được 14 tuổi 4 tháng 29 ngày.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, xâm phạm đến quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm của con người, làm ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, và được bị hại, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Tuy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng hành vi phạm tội bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội ảnh hưởng đến phát triển bình thường của các em đặc biệt là gây tác hại đến sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ ảnh hưởng đến danh dự phẩm giá của các em hiện tại cũng như tương lai nên buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng giữa bị cáo và bị hại (Đã bồi thường xong).

[4] Về án phí: Bị cáo H bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại, đại diện người bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 136, 423, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

*Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hải H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

*Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo H, đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tổng đạt theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo; bị hại, đại diện bị hại; Người bảo vệ cho bị hại; NLQ;
- UBND phường Phố Cò
- (Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản

